TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN LỘC** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **16**/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 08-02-2021
V/v "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Sương
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Phạm Đức Anh.
Bà Trần Thị Kim Tân.

- ***Thư ký phiên tòa****:* Bà Nguyễn Thị Kim Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa***: Bà Phạm Thị Lý – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 579/2020/TLST - HNGĐ ngày 05 tháng 11 năm 2020 về việc "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 01 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị **Đinh Thị Hồng L,** sinh năm 1980. (Vắng mặt)
Nơi cư trú: ấp B, xã XT, huyện X, tỉnh Đồng Nai.
- *Bị đơn:* Anh **Trần Văn D** sinh năm 1974. (Vắng mặt)
Nơi cư trú: ấp B, xã XT, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Theo đơn khởi kiện ngày 25/8/2020, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Đinh Thị Hồng L trình bày*: Trên cơ sở tự nguyện, chị và anh Trần Văn D kết hôn vào năm 2011, có đăng ký tại UBND xã Xuân Tâm, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. Quá trình chung sống giữa hai anh chị thường xảy ra bất hòa, mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, tính tình không hòa hợp; vợ chồng không nhường nhịn, thông cảm cho nhau dẫn đến thường xuyên cãi vã, xích mích, nhiều lúc anh D còn đánh đập chị. Nhận thấy tình cảm dành cho anh D không còn nên chị yêu cầu được ly hôn với anh D.

Anh chị có 02 con chung tên Trần Ngọc Thủy T, sinh ngày 24/9/2010 và Trần Ngọc Như Y, sinh ngày 13/10/2014. Chị yêu cầu được trực tiếp nuôi

dưỡng cả 02 con chung cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi và có khả năng lao động, chị không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Tại biên bản lấy lời khai, quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Trần Văn D trình bày*: Anh thống nhất với lời trình bày của chị L về điều kiện kết hôn, về con chung, tài sản chung và nợ chung.

Về nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu là do vợ chồng cãi vã, xích mích về tiền bạc trong gia đình, đôi lúc anh có nóng tính và đánh vợ, nhưng sau đó anh đã nhận lỗi sai và tiếp tục cuộc sống như bình thường. Theo anh D thì vợ chồng chỉ mâu thuẫn nhỏ, chưa đến mức phải ly hôn nên anh không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Trường hợp chị L vẫn nhất quyết ly hôn thì anh yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung theo quy định pháp luật.

Về tài sản chung, nợ chung không có nên anh không yêu cầu giải quyết.

* Ý kiến của kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết, xét xử vụ án.

- Về nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: chấp nhận cho chị Đinh Thị Hồng L được ly hôn với anh Trần Văn D; giao 02 con chung là Trần Ngọc Thủy T, sinh ngày 24/9/2010 và Trần Ngọc Như Y, sinh ngày 13/10/2014 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi và có khả năng lao động, tạm miễn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh D. Về tài sản chung, nợ chung không giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Đinh Thị Hồng L và anh Trần Văn D có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị L, anh D tại phiên tòa là phù hợp.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị Hồng L và anh Trần Văn D tự nguyện kết hôn vào năm 2011, anh chị thực hiện việc đăng ký kết hôn theo quy định, nên hôn nhân của anh chị được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

[3] Về yêu cầu ly hôn của chị Đinh Thị Hồng L nhận thấy: Chị L cho rằng cuộc sống chung của vợ chồng không có hạnh phúc, thường xảy ra bất hòa, mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, anh D không tôn trọng chị và nhiều lần đánh đập chị. Anh D cho rằng vợ chồng mâu thuẫn là do vấn đề tiền bạc, kinh tế trong gia đình, anh cũng thừa nhận đôi lúc do nóng giận nên có đánh chị L. Từ những tình tiết trên cho thấy trong cuộc sống chung, chị L, anh D không còn tôn trọng lẫn nhau, cả hai đã không tự giải tỏa được những mâu thuẫn vợ chồng; nay chị L không còn tình cảm, không còn tự nguyện chung sống với anh D. Xét thấy hôn nhân giữa chị L và anh D đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp

nhận cho chị L được ly hôn với anh D là phù hợp theo quy định tại Điều 91 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000.

[4] Về con chung: Chị Đinh Thị Hồng L có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Ngọc Thủy T, sinh ngày 24/9/2010 và Trần Ngọc Như Y, sinh ngày 13/10/2014. Xét thấy, anh D yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung theo quy định pháp luật; tại bản tự khai cháu T có nguyện vọng ở với chị L, cháu Y hiện nay còn nhỏ cần sự chăm sóc của mẹ nên giao cháu T và cháu Y cho chị Đinh Thị Hồng L trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Đinh Thị Hồng L tạm thời không yêu cầu anh Trần Văn D cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Chị L, anh D khai không có nên không xem xét.

[6] Về án phí: Chị Đinh Thị Hồng L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[7] Xét ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập, quy định pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 91 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000; Các điều 81, 82, 83, 84 và Điều 131 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận cho chị Đinh Thị Hồng L được ly hôn với anh Trần Văn D.

- Về con chung: Giao cháu Trần Ngọc Thủy T, sinh ngày 24/9/2010 và Trần Ngọc Như Y, sinh ngày 13/10/2014 cho chị Đinh Thị Hồng L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Đinh Thị Hồng L tạm thời không yêu cầu anh Trần Văn D cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

Anh Trần Văn D được quyền thăm nom con chung nhưng không được gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của chị Đinh Thị Hồng L.

Khi cần thiết, chị Đinh Thị Hồng L và anh Trần Văn D được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, quyền và nghĩa vụ của cha mẹ đối với con chung vẫn được pháp luật bảo vệ.

- Về tài sản chung: Các đương sự khai không có nên không xem xét.

- Về nợ chung: Các đương sự khai không có nên không xem xét.

- Về án phí: Chị Đinh Thị Hồng L phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị Đinh Thị Hồng L đã nộp theo biên lai thu số 0004402 ngày 03/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc được chuyển thành án phí.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Chi cục THADS huyện Xuân Lộc;
- UBND phường, xã, thị trấn;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Thị Sương